

Số: 49 /BC-CTy

Bảo Lâm 1, ngày 31 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO

ĐÁNH GIÁ CÁC RỦI RO TỪ HOẠT ĐỘNG LÂM NGHIỆP, THIÊN TAI TÁC ĐỘNG ĐẾN MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN CÔNG TY QUẢN LÝ

Kính gửi:

- Các bên liên quan;
- Đoàn đánh giá của tổ chức GFA.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bảo Lâm tiền thân là Lâm trường Bảo Lâm được thành lập theo Quyết định số 3645/1998/QĐ-UB ngày 31/12/1998 của UBND Tỉnh Lâm Đồng V/v: Thành lập doanh nghiệp nhà nước hoạt động sản xuất kinh doanh Lâm trường Bảo Lâm;

Ngày ngày 30 tháng 6 năm 2010 của UBND Tỉnh Lâm Đồng ra Quyết định số 1804/QĐ-UBND “Chuyển đổi Công ty Lâm nghiệp Bảo Lâm thành Công ty TNHH Một thành viên Lâm nghiệp Bảo Lâm”.

Theo Quyết định 984/QĐ-UBND ngày 06/05/2019 của UBND Tỉnh Lâm Đồng V/v Điều chỉnh phạm vi, ranh giới, diện tích đất lâm nghiệp và cơ cấu 03 loại rừng giao cho Công ty TNHH Một thành viên lâm nghiệp Bảo Lâm quản lý **20.681,90 ha** gồm 27 tiểu khu thuộc địa giới hành chính xã Bảo Lâm 1 và 4, trong đó:

- *Phân theo cơ cấu 03 loại rừng:*

+ Đất rừng phòng hộ đầu nguồn: 3.952,8 ha (Đất rừng phòng hộ rất xung yếu là 3.107,2 ha; Đất rừng phòng hộ xung yếu là 845,6 ha).

+ Đất rừng sản xuất: 16.729,1 ha.

- *Phân theo từng trạng thái rừng:*

+ Diện tích đất đã có rừng: 20.504,53 ha (Rừng tự nhiên 16.448,28 ha; Rừng trồng 4.056,25 ha);

+ Diện tích đất chưa có rừng: 141,11 ha (Đất trống DT1, DT2 là 23,24 ha; Đất lâm nghiệp đang sản xuất nông nghiệp 117,87 ha);

+ Diện tích đất khác: 36,26 ha (Sông suối 24,4 ha; Trụ sở, xưởng 1,16 ha; giao thông đường ĐT725; 7,88 ha và đường nội bộ 2,82 ha).

- *Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ rừng:*

+ Diện tích rừng trồng được cấp chứng chỉ FSC là: 2.588,2 ha trong đó:

Diện tích rừng tự nhiên: 567,78 ha;

Diện tích rừng trồng: 2.020,42 ha.

I. RỦI RO TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG LÂM NGHIỆP CÓ THỂ XẢY RA:

1. Rủi ro trong các hoạt động lâm nghiệp:

1.1. Tuần tra, kiểm tra quản lý bảo vệ rừng (QLBVR)

- Tai nạn lao động: té ngã, va chạm vật thể, bị cây đổ hoặc rắn cắn.

- Ô nhiễm và mất vệ sinh môi trường: rác thải sinh hoạt để lại trong khu rừng.

1.2. Khai thác và nuôi dưỡng rừng trồng

- Tai nạn lao động và hư hỏng cơ sở hạ tầng: sự cố đường vận xuất, tai nạn từ máy móc cưa, phương tiện vận chuyển, cành nhánh cây rơi trúng người.

- Ô nhiễm môi trường và sức khỏe người lao động: phát sinh chất thải, tiếng ồn, bụi, khí thải, rác thải sinh hoạt, nén đất do phương tiện cơ giới.

- Rủi ro vận hành: sự cố trong vận chuyển gỗ và vật liệu, hao mòn thiết bị.

1.3. Trồng và chăm sóc rừng trồng

- Tai nạn lao động: từ máy phát cỏ, phương tiện đi lại và thao tác cơ giới.

- Ô nhiễm và tác động môi trường: phát sinh chất thải, bụi và tiếng ồn.

1.4. Gieo ươm

- Rủi ro môi trường và sức khỏe: ảnh hưởng đến đất, nguồn nước và không khí do sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).

- Tai nạn lao động: từ thao tác gieo ươm, vận chuyển vật tư.

1.5. Phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR)

- Tai nạn lao động: trong quá trình tuần tra, lập chòi canh và chữa cháy.

- Tác động môi trường và sinh thái: khói, bụi, cháy rừng có thể làm hư hại cây tái sinh, phá vỡ nơi cư trú của động vật, giảm đa dạng sinh học.

2. Tác động đến môi trường:

- Xói mòn và nén đất, làm suy giảm độ phì nhiêu, giảm khả năng tái sinh tự nhiên của rừng, tăng nguy cơ sạt lở đất tại các khu vực dốc và đầu nguồn.

- Ô nhiễm nguồn nước và không khí, phát sinh từ hoạt động khai thác, vận chuyển, sử dụng máy móc, thuốc bảo vệ thực vật và phát sinh bụi, khói trong quá trình tuần tra, trồng rừng và PCCCR.

- Rác thải sinh hoạt và chất thải sản xuất, nếu không được quản lý, có thể làm mất mỹ quan, phá vỡ cân bằng sinh thái và ảnh hưởng đến đa dạng sinh học.

3. Tác động đến xã hội:

- Sức khỏe và an toàn lao động: nguy cơ tai nạn lao động (té ngã, cây đổ, rắn cắn, tai nạn từ máy móc) và ảnh hưởng sức khỏe do bụi, khói, hóa chất.

- Ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và sinh hoạt hàng ngày của người dân địa phương, đặc biệt những cộng đồng sống phụ thuộc vào rừng.

- Xung đột đất đai: khai thác hoặc nuôi dưỡng rừng trồng có thể dẫn đến tranh chấp quyền sử dụng đất với cộng đồng bản địa hoặc người dân sinh sống trong khu vực, ảnh hưởng tới quan hệ xã hội và quản lý tài nguyên bền vững.

II. RỦI RO TỪ THIÊN TAI CÓ THỂ XẢY RA:

1. Các rủi ro tiềm ẩn

- Thời tiết cực đoan: nắng hạn kéo dài, gió bão, lốc xoáy, sấm sét, mưa đá.

- Thiên tai địa hình: lũ quét, sạt lở đất, cây gãy đổ, ngập úng tại các khu vực trồng rừng và đường giao thông.

2. Tác động đến môi trường

Thiên tai có thể gây ra các tác động tiêu cực lên môi trường tự nhiên:

- Thay đổi dòng chảy và khả năng giữ nước của các lưu vực rừng, ảnh hưởng đến thủy hệ.

- Ô nhiễm đất, nước và không khí, phát sinh từ đất bị cuốn trôi, cây chết mục, chất thải và bụi.

- Suy thoái sinh cảnh: rừng bị phá hủy, mất nơi cư trú của động vật và giảm đa dạng sinh học.

3. Tác động đến xã hội

Các hiện tượng thiên tai ảnh hưởng trực tiếp đến cộng đồng dân cư và hoạt động sản xuất:

- Thiệt hại về tài sản và cơ sở hạ tầng: nhà cửa, cầu cống, đường sá bị hư hại.

- Nguy cơ sức khỏe và tai nạn con người, thậm chí tử vong.

- Ảnh hưởng đến sinh hoạt và nguồn nước sinh hoạt của người dân.

- Gián đoạn hoạt động sản xuất, bao gồm nông - lâm nghiệp và các dịch vụ liên quan.

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Về môi trường:

a) Tại các khu vực diễn ra hoạt động lâm nghiệp:

- Vị trí: Khai thác trắng rừng trồng (tiểu khu 404, 435, 437, 448, 449); Tận dụng sau nuôi dưỡng (Tiểu khu 448, 437); Trồng, chăm sóc rừng trồng (tiểu khu 378, 404, 405, 406, 407, 409, 410, 411, 412, 435, 436, 437, 447, 448, 449, 438A, 449B); Tuần tra rừng (tiểu khu 409, 449, 404); Gieo ươm (tiểu khu 447); PCCCR (tiểu khu 404, 405, 406, 410, 378, 409, 449, 448, 447, 411).

- Kết quả:

+ Tuần tra, kiểm tra QLBR: Trong năm 2025, các Phân trường, tiểu khu, hộ nhận khoán BVR thực hiện tốt theo quy trình Kiểm tra QLBR nên không xảy ra tai nạn lao động (té ngã, rấn cấn, ...), không còn tình trạng xả rác thải sinh hoạt bừa bãi khi đi tuần tra.

+ Khai thác rừng trồng: sử dụng các tuyến đường hiện hữu, hạn chế tối đa việc mở mới các tuyến đường vận xuất, vận chuyển trong lô khai thác nên lượng phương tiện, lao động, máy móc ít, diễn ra ở các khu vực xa khu dân cư, không gian rộng ... nên không ảnh hưởng nhiều đến môi trường (Tiếng ồn, bụi, rác thải sinh hoạt, dầu nhớt...), cũng như ATVSLĐ.

+ Trồng, chăm sóc rừng trồng: Do diện tích rừng trồng, chăm sóc các năm nhỏ, lẻ không tập trung tại một vị trí nên lượng phương tiện, lao động, máy móc ít, diễn ra ở các khu vực xa khu dân cư, không gian rộng ... nên không ảnh hưởng nhiều đến môi trường (Tiếng ồn, bụi, rác thải sinh hoạt, dầu nhớt...). Phương tiện đi lại bằng xe máy nên không ảnh hưởng đến đường xá.

+ Gieo ươm: Thực hiện tại vườn ươm cố định thuộc khoảnh 5, tiểu khu 447. Cách xa khu dân cư, nguồn nước, sử dụng, các loại thuốc được phép sử dụng trong danh mục như BORDEAUX (Boóc đô) M25WP, Anvil 5SC với liều lượng nhỏ và chỉ sử dụng khi có sâu bệnh hại. Do đó cũng không ảnh hưởng đến môi trường (Đất, nước, không khí).

+ PCCCR: Hàng năm Công ty đều lập Phương án PCCCR và thực hiện biện pháp đốt trước có kiểm soát được các cơ quan cấp trên phê duyệt theo quy định.

Qua đánh giá, Công ty nhận thấy có sự tồn tại về mặt tích cực, tiêu cực trong quá trình thực hiện các hoạt động lâm nghiệp, cụ thể:

✓ Về tiêu cực: việc sử dụng lửa trong rừng có thể làm suy giảm chất lượng hệ sinh thái rừng và làm giảm tính đa dạng sinh học trong lô rừng. Cụ thể, lửa có thể gây tổn hại hoặc tiêu diệt các thành phần sinh học như cây rừng, thảm mục, thảm cỏ, cây bụi, cây tái sinh, cũng như các quần thể côn trùng và vi sinh vật đất, đồng thời làm mất hoặc thu hẹp nơi cư trú của nhiều loài sinh vật. Bên cạnh đó, quá trình đốt cháy sinh khối rừng giải phóng một lượng lớn khí CO₂ vào khí quyển, góp phần gây ô nhiễm không khí, làm gia tăng hiệu ứng nhà kính và thúc đẩy biến đổi khí hậu. Ngoài ra, việc sử dụng lửa còn làm suy giảm giá trị cảnh quan và chức năng sinh thái của khu rừng.

✓ Về tích cực: Về mặt tích cực, trong hơn 5 năm qua, trên địa bàn do Công ty quản lý không xảy ra các vụ cháy rừng gây ảnh hưởng đến tài nguyên rừng, đặc biệt là rừng trồng. Đồng thời, không ghi nhận tình trạng sâu bệnh hại nghiêm trọng, nhất là sâu róm thông, gây thiệt hại đến rừng. Nhờ đó, diện tích rừng và tỷ lệ che phủ rừng được duy trì ổn định, góp phần bảo vệ đất, hạn chế xói mòn, sạt lở và giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường đất và nước.

Thực tế cho thấy, trong giai đoạn trước khi áp dụng biện pháp đốt trước có kiểm soát, tình trạng cháy rừng thường xuyên xảy ra vào mùa khô, gây thiệt hại lớn đến tài nguyên rừng (đặc biệt là rừng trồng), ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu quả kinh tế cũng như đe dọa đến an toàn tính mạng con người. Việc triển khai đốt trước có kiểm soát đã góp phần làm giảm đáng kể nguy cơ cháy rừng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

b) Tại các khu vực xảy ra thiên tai trong địa phương: Trong năm qua, trên địa bàn huyện Bảo Lâm nói chung, khu vực Công ty quản lý nói riêng có xảy ra một số thiên tai như sấm sét, mưa, gió, cây đổ, sạt lở ... cường độ thấp, nhỏ lẻ, xảy ra trong thời gian ngắn không gây ảnh hưởng về môi trường.

2. Về xã hội:

a) Tại các khu vực diễn ra hoạt động lâm nghiệp:

Qua đánh giá các hoạt động lâm nghiệp, Công ty nhận thấy có một số rủi ro tác động đến xã hội, trong đó có mặt tích cực và tiêu cực, cụ thể:

- Về tiêu cực: Nhìn chung, các hoạt động lâm nghiệp diễn ra trên địa bàn Công ty ít tác động tiêu cực đến xã hội. Qua đánh giá, Công ty nhận thấy các tiêu cực có thể tác động đến xã hội chủ yếu thuộc các hoạt động khai thác trắng (làm lún đường, sinh lầy,... gây khó khăn cho việc đi lại), đốt trước có kiểm soát (Ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động như: bụi, ngạt khói, bỏng,...).

- Về tích cực: Công ty thực hiện các hoạt động lâm nghiệp đã giải quyết công ăn việc làm cho người dân địa phương có thu nhập ổn định, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân. Đồng thời đa dạng hóa sản phẩm, tái tạo và phát triển diện tích rừng, đóng góp vào sự phát triển kinh tế của địa phương.

b) Tại các khu vực xảy ra thiên tai trong địa phương: Trong năm qua, trên địa bàn huyện Bảo Lâm nói chung, khu vực Công ty quản lý nói riêng có xảy ra một số thiên tai như sấm sét, mưa, gió, cây đổ, sạt lở ... cường độ thấp, nhỏ lẻ, xảy ra trong thời gian ngắn không gây ảnh hưởng về người, tài sản và nhà ở của người dân.

3. Những rủi ro có thể xảy ra do sự cộng hưởng của các hoạt động lâm nghiệp với thiên tai:

- Xói mòn, sinh lún đường lâm nghiệp khi có hoạt động vận chuyển lâm sản kết hợp thời tiết mưa lớn kéo dài;

- Tai nạn lao động khi công nhân cưa cắt gỗ khi trời có gió, mưa, ... bị cành, nhánh cây ngã đổ trúng;

- Khi sử dụng phương tiện đi tuần tra, trồng rừng, chăm sóc,... có thể bị té ngã, do đường trơn trượt, sinh lún, trong và sau mưa.

- Hạn hán, gió kết hợp với đốt trước có kiểm soát có thể xảy ra cháy rừng trên diện rộng làm ảnh hưởng đến môi trường, xã hội.

- Sau khai thác trắng kết hợp với mưa kéo dài dễ xảy ra xói mòn, rửa trôi, sạt lở ảnh hưởng đến đường sá, cầu cống, chất lượng đất, môi trường xung quanh.

*** Đánh giá chung:**

- Các hoạt động lâm nghiệp: Công ty thực hiện các hoạt động quản lý bảo vệ rừng, sản xuất kinh doanh đều theo luật pháp (Luật, nghị định, thông tư, quyết định,...) cho phép và có sự kiểm tra giám sát của các cơ quan chức năng liên quan. Tuy có một số rủi ro ảnh hưởng đến môi trường, xã hội như đánh giá trên nhưng về mức độ, phạm vi ảnh hưởng ít hoặc rất thấp so với hiệu quả mang lại (Tạo việc làm,

ổn định thu nhập cho người dân địa phương; giữ vững diện tích, tỷ lệ che phủ rừng; chống xói mòn, sạt lở, ...). Do đó, trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục thực hiện công tác QLVR-SXKD theo kế hoạch, đồng thời sẽ đề ra những giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế để hạn chế thấp nhất những thiệt hại, rủi ro có thể xảy ra đối với môi trường và xã hội.

- Thiên tai: Thực tế trong nhiều năm trở lại đây, trên địa bàn huyện Bảo Lâm (cũ) nói chung và trên diện tích Công ty quản lý nói riêng có xảy ra một số thiên tai như sấm sét, mưa, gió, cây đổ, sạt lở ... tuy nhiên cường độ thấp, nhỏ lẻ, không ảnh hưởng lớn, cũng như không gây thiệt hại lớn đến môi trường và xã hội.

- Về sự rủi ro từ hoạt động lâm nghiệp kết hợp với thiên tai: trong năm qua có xảy ra trường hợp có ảnh hưởng đến môi trường, xã hội tuy nhiên mức độ thấp, nhỏ lẻ như: hư hỏng đường lâm nghiệp do xe vận chuyển gỗ kết hợp mưa làm lún đường, sinh lầy, tạo rãnh. Công ty cũng đã phát hiện và tích cực triển khai tu sửa, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân cũng như công nhân viên đi lại, tuần tra rừng.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIẢM THIỂU RỦI RO:

Toàn thể cán bộ, công nhân viên, nhà thầu, nhà thầu phụ, công nhân lao động tại Công ty phải thực hiện nghiêm các quy trình quản lý chất lượng cho từng hoạt động, đảm bảo công tác phòng tránh là chính đồng thời giảm thiểu thấp nhất các rủi ro có thể xảy ra đối với môi trường, xã hội, cụ thể:

1. Về môi trường:

- Trong quá trình tuần tra QLVR, cần phải mang theo các loại dụng cụ đi rừng như bao đựng rác, túi thuốc, dao, mũ cứng, trang phục bảo hộ... theo qui định. Tuyệt đối không đi tuần tra rừng một mình (ít nhất từ 02 người trở lên), không đi khi trời có mưa lớn, gió to, sấm sét,...

- Tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về điều kiện sinh hoạt, an toàn và vệ sinh môi trường tại các lán trại công nhân; thực hiện phân loại, thu gom, lưu giữ và xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất đúng quy định, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường khu vực sản xuất và vùng lân cận.

- Tạm dừng toàn bộ các hoạt động lâm nghiệp như vận chuyển lâm sản, khai thác, cưa cắt, chăm sóc rừng, tuần tra bảo vệ rừng khi xảy ra các điều kiện thời tiết nguy hiểm (gió mạnh, mưa lớn, sấm sét, lũ quét, nguy cơ sạt lở...) nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường.

- Thực hiện đánh giá, phân loại mức độ thực bì để xây dựng phương án đốt trước có kiểm soát phù hợp với từng cấp thực bì; hạn chế tối đa việc sử dụng lửa trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR). Ưu tiên áp dụng các biện pháp thay thế như phát dọn thực bì nhiều lần nhằm giảm vật liệu cháy, bố trí lán canh gác trong mùa khô cao điểm, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sử dụng lửa trong và ven rừng. Trang bị đầy đủ máy móc, thiết bị, dụng cụ chuyên dụng phục vụ công tác PCCCR theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong suốt quá trình triển khai các hoạt động lâm nghiệp, đảm bảo tuân thủ các yêu cầu về kỹ thuật, hợp đồng, an toàn lao động, trang bị bảo hộ, vận hành máy móc thiết bị, cũng như công tác quản lý rác thải và chất thải phát sinh.

- Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động môi trường – xã hội trước khi triển khai và sau khi hoàn thành các hoạt động lâm nghiệp, làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực và nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường.

- Không khai thác, mở đường ở nơi có độ dốc lớn ($>25^\circ$) nhằm hạn chế nguy cơ sạt lở, xói mòn đất và suy thoái môi trường đất, đảm bảo ổn định địa hình và hệ sinh thái rừng.

- Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật trong danh mục được phép sử dụng của Việt Nam và Quốc tế phù hợp với quy định (Liều lượng, số lượng, thời gian, loại thuốc, bảo hộ, bảo quản...) nhằm đảm bảo an toàn cho con người và môi trường sinh thái.

2. Về xã hội:

- Trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ và bảo hộ lao động phù hợp cho công nhân theo quy định của pháp luật của Việt Nam và Quốc tế (ILO); Đồng thời phù hợp với quy định của Hội đồng quản trị rừng quốc tế (FSC®) đảm bảo điều kiện làm việc an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và phúc lợi cho công nhân.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn định kỳ cho nhà thầu, nhà thầu phụ và người lao động về kỹ thuật chuyên môn, an toàn – vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn, cũng như hướng dẫn sử dụng đúng cách các trang thiết bị, phương tiện bảo hộ lao động trong quá trình thực hiện các hoạt động lâm nghiệp.

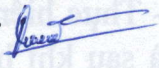
- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể để triển khai các phong trào thu gom rác thải tại khu vực sản xuất, dọc các tuyến đường chính, đường lâm nghiệp và trong rừng; lắp đặt biển, bảng tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bảo vệ môi trường, bảo tồn cảnh quan sinh thái, hướng tới môi trường xanh – sạch – đẹp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân địa phương về việc tuân thủ Luật Lâm nghiệp và các quy định pháp luật có liên quan; đặc biệt chú trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm cộng đồng trong công tác phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR).

- Góp phần tạo việc làm, đảm bảo thu nhập ổn định và cải thiện sinh kế cho người dân địa phương; ưu tiên sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại chỗ, phù hợp với điều kiện sản xuất và năng lực của người lao động.

- Kịp thời phát hiện, đánh giá và thực hiện các biện pháp khắc phục, giảm thiểu các tác động tiêu cực phát sinh đối với môi trường và xã hội trong quá trình triển khai hoạt động lâm nghiệp, đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên liên quan.

- Tham vấn các bên liên quan về hoạt động của Công ty trước khi thực hiện; đảm bảo tính minh bạch, đồng thuận xã hội và phù hợp với các nguyên tắc quản lý rừng bền vững.

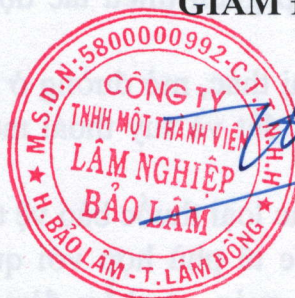
Trên đây là nội dung báo cáo kết quả đánh giá các rủi ro có thể xảy ra từ hoạt động lâm nghiệp – thiên tai trên địa bàn quản lý của Công ty./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- CT HĐTV, BGĐ, KSV;
- Các bên liên quan;
- Các phòng, PT;
- Lưu VT, phòng KT-QLBVR.

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Trương Văn Tuấn